TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN G** TỈNH ĐIỆN B	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày: 25-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Đình H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Duy L

2. Ông: Phạm Hữu Ch

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Thào A Th - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện VKSND huyện Tuần G, tỉnh Điện B tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn M - Kiểm sát viên.

Ngày 25/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 01/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 12/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Quàng Văn T; Tên gọi khác: Không;

Sinh năm 2000 tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B; Nơi ĐKTT: Bản Ta C, xã Chiềng S, huyện Tuần G, tỉnh Điện B; Nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn Th - SN 1975; con bà Quàng Thị X - SN 1977; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Chưa bị xét xử, đã bị xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2021 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Quàng Văn T; Tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1984 tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B; Nơi ĐKTT: Bản T C, xã Chiềng S, huyện Tuần G, tỉnh Điện B; Nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ học vấn: 12/12, là đảng viên đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn Nh - SN 1950; con bà Lường Thị T - SN 1954; vợ, con: Vợ là Lâm Thị H - SN 1990 (Đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018. tiền án: không;

tiền sự: không; Nhân thân: Chưa bị xét xử, đã bị xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2021 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Ông Quàng Văn S - SN 1963

Trú tại: Bản N, xã Quài C, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, vắng mặt có lý do.

- Chị Trần Thị Ch - SN 1984

Trú tại: Bản Minh Th, xã Quài N, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, vắng mặt không có lý do.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Quàng Văn Nh - SN 1950

Trú tại: Bản Ta C, xã Chiềng S, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, có mặt.

4. Người làm chứng: Ông Quàng Văn Th - SN 1975

Trú tại: Bản Ta C, xã Chiềng S, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, vắng mặt không có lý do.

5. Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn Th: Bà Nguyễn Thị Th, là Luật sư - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện B, có mặt bào chữa cho bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ sáng, ngày 06/8/2021, Bị cáo Quàng Văn T do cần tiền tiêu sài cá nhân nên đã nảy sinh ý định trộm chó, T đã chuẩn bị 01 cây sặt dài khoảng 2m có đường kính 03 cm, một đầu buộc dây phanh xe đạp thắt nút (Buộc thòng lọng), 2 bao tải xác rắn, 01 cuộn băng dính sau đó đi bộ ra ngoài đường thuộc khu vực bản Ta C, xã Chiềng S, huyện Tuần G thì gặp Quàng Văn Th ở cùng bản, T rủ Th đi chơi. Th đồng ý và lấy xe máy YAMAHA loại LUVIAS biển kiểm soát 27 Z1- 07920 của Th chở T đi trên đường về hướng Tuần G. Trên đường đi T chủ động rủ Th trộm chó và Th đồng ý. Khi đi đến khu vực bản N, xã Quài C thì thấy 1 con chó đực màu vàng có khối lượng 16,5 kg của gia đình ông Quàng Văn S, Th đã điều khiển xe chậm lại, T đã dùng cây sặt buộc dây phanh thòng vào cổ chó và lấy băng dính dính vào mồm con chó sau đó cho con chó vào bao tải tiếp tục điều khiển xe mô tô về hướng xã Quài N, huyện Tuần G. Khi đến bản Minh Th, xã Quài N, T và Th nhìn thấy 01 con chó đực màu đen có khối lượng 25 kg của gia đình chị Trần Thị Ch, Th điều khiển xe mô tô đi chậm lại, T tiếp tục dùng cây sặt thòng lọng vào cổ con chó, lấy băng dính dính vào mồm rồi cho vào bao tải điều khiển đi về nhà Quàng Văn Th (Bố đẻ của T). Trên đường đi T đã vứt cây sặt ở đâu T không nhớ. Khi về đến nhà ông Th thì T và Th cất giấu 02 con chó dưới gầm sàn để tìm người bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi chưa kịp bán thì bị ông Lò Văn Th và Quàng Văn Th trú cùng bản phát hiện báo công

an xã Chiềng S, T và Th đã chạy lên rừng. Đến 07 giờ ngày 10/8/2021, T và Th đã ra Công an xã Chiềng S, huyện Tuần G để đầu thú.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 13/KL-ĐGTS ngày 11/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tuần G, kết luận**:** 02 con chó có khối lượng 41,5 kg có giá trị 2.905.000 đồng *(Hai triệu, chín trăm linh năm ngàn đồng)*

Tại phiên tòa, các bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Do bản thân lười lao động, nghiện ma túy, muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của 2 bị hại ông Quàng Văn S và chị Trần Thị Ch lén lút trộm cắp 02 con chó của hai bị hại trên có tổng giá trí là: 2.905.000 đồng *(Hai triệu, chín trăm linh năm ngàn đồng)*

Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Bị hại ông Quàng Văn S có đơn xin xét xử vắng mặt ông có ý kiến: Tài sản bị trộm cắp là 01 (một) con chó đực màu vàng có khối lượng 16,5 kg ông đã được nhận lại, ông không yêu cầu gì các bị cáo bồi thường thêm về dân sự. Về hình phạt: Ông đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại Trần Thị Ch: Qua ý kiến của chị trong hồ sơ vụ án: Tài sản bị trộm cắp là một con chó đực màu đen nặng 25 kg chị đã được trao trả lại, chị không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm về dân sự. Về trách nhiệm hình sự, chị đề nghị xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa ông Quàng Văn Nh là bố bị cáo Quàng Văn Th cho rằng chiếc xe máy YAMAHA loại LUVIAS biển kiểm soát 27 Z1- 07920 mà bị cáo Th dùng làm phương tiện trộm cắp là của ông, xe được mua năm 2013, tiền mua xe là của ông, do ông không có giấy phép lái xe nên ông để Th đứng tên trong đăng ký xe và cho Th mượn dùng để đi lại hàng ngày, việc Th dùng xe vào việc trộm chó ông không hề biết, ông đề nghị HĐXX xem xét tuyên trả xe cho ông.

Tại bản Cáo trạng số: 87/CT-VKS -TG ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố các bị cáo Quàng Văn T và Quàng Văn Th về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G giữ quyền công tố luận tội các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điểm i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Quàng Văn Tâm: Xử phạt bị cáo Quàng Văn T từ 09 đến 12 tháng tù về tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Quàng Văn Th: Xử phạt bị cáo Quàng Văn Th từ 09 đến 12 tháng tù về tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra: Vật chứng là 1 con chó đực màu lông xám- đen có khối lượng 25 kg đã được cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Tuần Giáo trả cho bị hại chị Trần Thị Ch vào ngày 07/8/2021; 01 con chó đực màu lông vàng có khối lượng 16,5 kg đã được cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Tuần Giáo trả lại cho ông Quàng Văn S vào ngày 07/8/2021 của cho các bị hại.

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị trả lại cho ông Quàng Văn Nh chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại LUVIAS màu đen vàng, biển kiểm soát 27 Z1- 07920. Tịch thu tiêu hủy 02 bao tải xác rắn đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận việc việc bị hại ông Quàng Văn S,chị Trần Thị Ch không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm gì khác.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Các Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị HĐXX miễn án phí HSST cho các bị cáo.

Quan điểm bào chữa cho bị cáo Quàng Văn Th: Nhất trí với bản Cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo về tội danh và tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhất trí với việc đề nghị xử lý vật chứng, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo. Người bào chữa cho rằng trong vụ án đồng phạm này, bị cáo T là chủ mưu, bị cáo Th là người bị T lôi kéo, không chuẩn bị công cụ phạm tội, chỉ là người giúp sức cho T, Th không trực tiếp bắt trộm chó nên có vai trò thứ yếu trong vụ án, bị cáo lại đang phải nuôi một con nhỏ nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất theo pháp luật

Người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát không tranh luận gì thêm, đề nghị HĐXX xem xét.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đều đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Xét hành vi của các bị cáo bị truy tố: Vào khoảng từ 03 giờ đến 3 giờ 30 phút sáng ngày 06/8/2021 tại khu vực bản N, xã Quài C, huyện Tuần G và khu vực bản Minh Th, xã Quài N, huyện Tuần G, Quàng Văn T và Quàng Văn Th đã lén lút

thực hiện hành vi trộm cắp 2 con chó có khối lượng là 41,5 kg có giá trị là 2.905.000 đồng nhằm mục đích tiêu sài cá nhân.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm (BL 01); biên bản sự việc (BL 02-03); biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú kèm theo đồ vật tài liệu bị tạm giữ (BL 24-25); bản kết luận định giá tài sản (BL 57); Biên bản ghi lời khai bị hại, bản tường trình bị hại Trần Thị Ch (Bl (BL 14-16, 113-114); biên bản ghi lời khai, bản tường trình Quàng Văn S (Bl 18-20; 115-116); biên bản ghi lời khai Quàng Văn Nh (BL 117-118); các biên bản ghi lời khai, bản tự khai, biên bản hỏi cung các bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định hành vi của các bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo cho thấy: Đây là vụ án có đồng phạm trong đó Quàng Văn T là người chủ mưu, khởi xướng chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội đã rủ Quàng Văn Th giúp sức đã cùng thực hiện trót lọt hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Các bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản có giá trị là 2.905.000 đồng nên hành vi của các bị cáo thuộc khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Bị cáo Quàng Văn T học hết lớp 7, bị cáo Quàng Văn Th trước khi phạm tội là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. Quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo đã không tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên đã dẫn tới nghiện ma túy, bị cáo T và bị cáo Th đều nghiện ma túy từ năm 2020. Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Ngày 10/8/2021 các bị cáo đã đến đầu thú tại Công an xã Chiềng S, huyện Tuần G, bị hại Quàng Văn S có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo. Bị cáo Quàng Văn Th có bố đẻ là Quàng Văn Nh được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

HĐXX sẽ xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vị trí vai trò của từng bị cáo trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với các bị cáo. Các bị cáo đều thành khẩn thật thà khai báo, đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo T là người chủ mưu, khởi xướng việc phạm tội, bị cáo Th là người giúp sức có vai trò thứ yếu trong vụ án. Xét đề nghị của người bào chữa là phù hợp hơn đối với bị cáo Th. Đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát áp dụng mức án từ 09 đến 12 tháng tù chỉ phù hợp đối với bị cáo Quàng Văn T còn đối với bị cáo Quàng Văn Th thì chưa thật sự phù hợp, HĐXX sẽ áp dụng mức hình phạt phù hợp hơn đối với bị cáo Th.

[4]Về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo: Các bị hại chị Trần Thị Ch, ông Quàng Văn S đã nhận lại được tài sản trộm cắp, đều không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm gì khác. Xét đây là sự tự nguyện của các bị hại, đúng theo quy định của pháp luật, HĐXX căn cứ các Điều 584, Điều 585, 589 Bộ luật Dân sự chấp nhận ý kiến của các bị hại.

[5]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng là 2 con chó đã được trao trả cho bị hại chị Trần Thị Ch và bị hại ông Quàng Văn S vào ngày 07/8/2021.

Chiếc xe máy bị cáo Quàng Văn Th dùng là phương tiện phạm tội. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định đây là chiếc xe của ông Quàng Văn Nh là bố của bị cáo Th, ông Nh cho bị cáo Th mượn để đi lại hàng ngày, ông không biết Th dùng vào việc phạm tội, do vậy cần tuyên trả xe cho ông Nh. Đối với 02 chiếc bao tải xác rắn đã qua sử dụng là công cụ mà các bị cáo dùng để cất giấu 2 con chó, xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho ông Quàng Văn Nh chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại LUVIAS màu đen vàng, biển kiểm soát 27 Z1- 07920. Tịch thu tiêu hủy 02 bao tải xác rắn màu đỏ đã qua sử dụng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình các bị cáo đều là đối tượng sử dụng ma túy, nghề nghiệp chỉ làm nông nghiệp nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: HĐXX miễn án phí HSST cho các bị cáo.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người

bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 58 Bộ luật Hình sự áp dụng đối với các bị cáo Quàng Văn T, Quàng Văn Th

1. Tuyên bố: Các bị cáo: Quàng Văn T và Quàng Văn Th đều phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Xử phạt: Bị cáo Quàng Văn T: 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 10/8/2021.

Bị cáo Quàng Văn Th: 7 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 10/8/2021

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc bị hại ông Quàng Văn S, chị Trần Thị Ch đều không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho ông Quàng Văn Nhuội chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại LUVIAS màu đen vàng, biển kiểm soát 27 Z1- 07920. Tịch thu tiêu hủy 02 bao tải xác rắn màu đỏ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ ngày 30/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần g và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên)

5. Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 25/10/2021; bị hại chị Trần Thị Ch, ông Quàng Văn S được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 25/10/2021./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện B;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Công an huyện Tuần G (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Điện B;
- THA DS TG, THA HS;
- Huyện Ủy TG;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QL NVLQ; NBC;
- Lưu.

Lê Đình H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM **HỘI THẨM** **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Lâm **Phạm Hữu Chiến**

Lê Đình Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM	**HỘI THẨM**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Duy Lâm	**Phạm Hữu Chiến**	**Lê Đình Hà**